TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **95/**2022/QĐST - HNGĐ	*Nông Cống, ngày 15 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, Nông Cống, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, Nông Cống, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu T.

2.2. Con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự. Giao cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 23/10/2015 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Phạm Nguyên D, sinh ngày 17/12/2017 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị H và anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, hai bên có quyền khởi kiện thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Dành quyền khởi kiện cho các bên đương sự bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2021/0006854 ngày 01/4/2022; trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT, Ha (10).

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh